

Bản án số: 95/2024/HNGĐ-ST

Ngày 24 – 4 - 2024

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU.

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Anh

Ông Thái Hoàng Bo

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 122/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Trường K, sinh năm 2003; địa chỉ: Ấp Thanh Tùng, xã Thanh Tùng, huyện Đ, tỉnh C. (có mặt)

- **Bị đơn:** Chị Hồ Huỳnh N, sinh năm 2003; địa chỉ: Ấp Thanh Tùng, xã Thanh Tùng, huyện Đ, tỉnh C. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2024 trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Trường K trình bày:*

Về hôn nhân: Anh K với chị N chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng, huyện Đ, tỉnh C năm 2023. Quá trình vợ chồng chung sống, chị N đối xử với gia đình chồng không đúng mực và chị N ghen tuông vô cớ nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, mặc dù gia đình thân tộc hai bên hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không thành, dẫn đến vợ chồng ly thân khoảng hơn 01 tháng nay. Từ đó tình cảm giữa anh và chị N không còn gắn bó thương yêu nhau, mỗi người có cuộc sống riêng, không ai có trách nhiệm với ai. Nay, anh K yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị N. Ngoài ra, anh xác định, hiện nay anh làm ruộng và làm công nhận thi công cầu đường, thu nhập trung bình 13.000.000 đồng/tháng.

Về con chung: Nguyễn Gia K , sinh ngày 07/02/2023, hiện anh đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị N cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Hiện anh đang giữ 02 chỉ vàng 24. Trong quá trình Tòa án giải quyết, anh đã giao trả cho chị N 02 chỉ vàng 24k.

- Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa bị đơn chị Hồ Huỳnh N trình bày:

Về hôn nhân: Thời gian chung sống, đăng ký kết hôn đúng như anh K trình bày. Chị N xác định trong quá trình vợ chồng chung sống không xảy ra mâu thuẫn. Tuy nhiên, trước đây khoảng 01 năm, anh K đi làm ở thị trấn Rạch Gốc có nhắn tin qua lại với người phụ nữ khác nên chị có ghen với anh K và sau đó chị có trình bày sự việc cho cha mẹ anh K biết, nhưng cha mẹ anh K chỉ hòa giải cho có lệ nên ngày 15/3/2024 chị cùng anh K về nhà cha mẹ ruột ở. Khi ở bên nhà cha mẹ ruột chị được 02 ngày anh K đưa trẻ K về nhà cha mẹ anh K ở đến nay. Nay, anh K yêu cầu ly hôn với chị, chị xác định không còn tình cảm với anh K nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh K . Ngoài ra, chị xác định hiện nay chị đang học làm móng và cha mẹ ruột hứa sau khi ly hôn cho chị 08 hồ ép cua.

Về con chung: Nguyễn Gia K , sinh ngày 07/02/2023, hiện con anh K đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh K cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Trong quá trình Tòa án giải quyết, anh K giao lại cho chị 02 chỉ vàng 24k nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh K và chị N xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân. Anh K với chị N chung sống với nhau năm 2020, đến ngày 29/9/2023 anh chị đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận số 82 tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng, huyện Đ , tỉnh C , hôn nhân anh chị hợp pháp.

Xét anh K yêu cầu ly hôn với chị N , chị N đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh K . Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho anh K ly hôn với chị N .

[2] Về nuôi con chung: Khi ly hôn anh K và chị N đều yêu cầu được nuôi trẻ Nguyễn Gia K , sinh ngày 07/02/2023. Xét yêu cầu nuôi con của anh chị sự thấy rằng, trẻ K từ lúc sinh ra đã sống cùng với anh K , chị N tại gia đình anh K đến ngày 15/3/2024 chị N , anh K đưa trẻ K về nhà cha mẹ ruột chị N sinh sống. Khoảng 02 ngày sau, trẻ K khóc nên anh K đưa trẻ K về nhà cha mẹ ruột anh K chăm sóc. Khi anh K đưa trẻ K về nhà cha mẹ ruột anh K chăm sóc, nhưng chị N không đến đưa trẻ K về để thuận tiện cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng và kể từ đó đến nay dù nhà cha mẹ ruột chị N ở cách nhà anh K khoảng 08km, nhưng chị N cũng không sang thăm nom, chăm sóc trẻ K (theo chị N xác định gia đình anh K không có sự cản trở việc thăm con). Cũng như, từ khi chị N về cha mẹ ruột sinh sống đến nay, trẻ K do anh K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và trẻ K phát triển tốt về thể chất, tinh thần theo như hình ảnh anh K cung cấp. Ngoài ra, theo Chi hội phụ nữ ấp Thanh Tùng xác nhận từ khi chị N về cha mẹ ruột sinh sống, anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi

đường trẻ K rất tốt. Hiện trẻ khỏe mạnh, tăng cân và ăn uống bình thường. Hơn nữa, xét về điều kiện vật chất của anh chị thấy rằng, theo ông Nguyễn Bé S giám đốc Công ty TNHH MTV xác nhận anh K làm việc tại Công ty từ năm 2018, hiện nay mức lương trung bình của anh K khoảng 13.000.000 đồng/tháng và hiện anh K đang nuôi tôm cùng gia đình. Đối với chị N hiện nay đang học làm móng và chị cho rằng, sau khi ly hôn cha mẹ ruột hứa cho chị 08 hồ ép cua. Từ đó cho thấy, từ khi anh chị ly thân đến nay, anh K chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sau khi ly thân rất tốt. Để không làm thay đổi môi trường sống và sự phát triển ổn định về thể chất, tinh thần của trẻ K. Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu của anh K, giao trẻ K cho anh K tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp.

Chị N có quyền, nghĩa vụ được thăm nom con chung. Trường hợp có sự ngăn cản từ phía anh K và gia đình, chị N yêu cầu địa phương lập biên bản để làm căn cứ yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

[3] Về cấp dưỡng: Anh K không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Anh K, chị N không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Anh K và chị N xác định không có.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định: “*Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn*”. Do đó, anh K phải chịu án phí 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81; khoản 3 Điều 82; khoản 2 Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trường K.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Trường K ly hôn với chị Hồ Huỳnh N.

2. Về nuôi con chung: Giao trẻ Nguyễn Gia K, sinh ngày 07/02/2023 cho anh Nguyễn Trường K tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Hồ Huỳnh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Trường K phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh K đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000898 ngày 27/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; anh K đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Thanh Tùng, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Giang Nam